

Số: /SGTVT-QLVT,PT&NL Hà Nam, ngày tháng 12 năm 2021
V/v báo cáo tình hình sử dụng năng lượng
năm 2021 trong lĩnh vực vận tải.

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ, đường
thủy trên địa bàn.

Căn cứ Công văn số 1807/SCT-QLNL ngày 15/12/2021 của Sở Công
thương Hà Nam về việc báo cáo tình hình sử dụng năng lượng của các cơ sở sử
dụng năng lượng. Sở Giao thông vận tải Hà Nam đề nghị:

Các đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy trên địa bàn mà sử
dụng năng lượng có mức tiêu thụ năng lượng từ 600 TOE (*tương đương với 600
tấn dầu*) hoặc từ 3,6 triệu kWh thực hiện báo cáo tình hình sử dụng năng lượng
năm 2021 theo nội dung quy định tại Mẫu 1.1 - phụ lục I - Thông tư số
25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công Thương (*gửi kèm theo công văn
này*). Các cơ sở sử dụng năng lượng gửi báo cáo về Sở Công thương Hà Nam
trước ngày 15/01/2022, đồng thời gửi về Sở Giao thông vận tải Hà Nam (*liên
hệ qua số điện thoại, zalo 0943320933*) để tổng hợp.

Sở Giao thông vận tải Hà Nam đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLVT,PT&NL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Khổng Bình Nguyên

Mẫu 1.1 - phụ lục I - Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công Thương
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG CỦA CƠ SỞ SỬ DỤNG
NĂNG LƯỢNG VÀ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

[Tên cơ sở] báo cáo sử dụng năng lượng năm [năm N] Ngày lập báo cáo [.../.../...]

Mã số ID: [Ghi mã số do Hệ thống cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia cấp]

Phân ngành: Lựa chọn theo các phân ngành trong hệ thống cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia <http://dataenergy.vn>

Tên cơ sở/cơ quan đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ:[Tên Huyện] [Tên Tỉnh ...]

Người chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo:

Điện thoại: Fax:, Email:

Trực thuộc (tên công ty mẹ/cơ quan cấp trên):

Địa chỉ: [Tên Huyện] [Tên Tỉnh]

Điện thoại: Fax:, Email:

Chủ sở hữu: (Nhà nước/ thành phần kinh tế khác)

Thông tin về tình hình tiêu dùng năng lượng

STT	Loại năng lượng		Đơn vị tính ^(*)	Lượng tiêu thụ	Ghi chú
1	Điện ^(2*)	Điện mua vào	kWh		
		Điện tự sản xuất	kWh		
		Điện bán ra	kWh		
2	Than ^(3*)		Tấn		
3	Dầu DO		1.000 Lít (tấn)		
4	Dầu FO		1.000 Lít (tấn)		
5	LPG		Tấn		
6	Khí tự nhiên (Natural Gas)		Tấn		
7	Xăng		Tấn		
8	Nhiên liệu phản lực (Jet Fuel)		Tấn		
9	Gỗ/Trấu		Tấn		
10	Các dạng sinh khối khác (Biomass...)		Tấn		
11	Hơi mua ngoài ^(4*)		Tấn		
12	Năng lượng khác ^(5*)		(ghi rõ đơn vị tính)		

Ghi chú:

(*): Lựa chọn loại đơn vị cho phù hợp;

(2*): Tổng điện sử dụng Điện mua vào + Điện tự sản xuất - Điện bán ra;

(3*): Lựa chọn loại than phù hợp trên hệ thống <http://dataenergy.vn>;

(4*): Lựa chọn loại hơi có áp suất phù hợp;

(5*): Với năng lượng khác cần ghi rõ loại năng lượng và cung cấp nhiệt trị của năng lượng.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ